

Bản án số: 30/2019/HSST
Ngày: 30/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thúy Hà;

Các Hôi thâm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Sự.
2. Ông Phạm Minh Đức.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 31/2019/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/HSST - QĐ ngày 19/8/2019 với bị cáo:

* **Phạm Đức Toàn**, sinh năm 1993; Sinh trú quán: Đội 12, thôn Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên; Trình độ văn hoá: 9/12. Nghề Nghiệp: Không; con ông: Phạm Đức Ân (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thường (đã chết);

Tiền án:

- Ngày 02/3/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp là 960.000 đồng).Chấp hành xong ngày 28/5/2015.

- Ngày 25/3/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 01 năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp là 1.062.500 đồng).Chấp hành xong ngày 23/12/2016.

- Ngày 27/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử 01 năm 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản trộm cắp là 6.399.000 đồng) Chấp hành xong ngày 12/10/2018.

Tiền sư: Không.

Nhân thân: Ngày 22/10/2014, bị Công an phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/5/2019, tạm giam từ ngày 10/5/2019 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”

** Người bị hại:*

1. cháu **Hoàng Minh Phúc**, sinh ngày 09/8/2005; HKTT: đội 13, khu phố Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Người đại diện theo pháp luật cho cháu Hoàng Minh Phúc là chị **Hoàng Thị Hồng Hạnh**, sinh năm 1974 - mẹ đẻ của cháu Phúc. *(vắng mặt)*

2. anh **Đào Xuân Trường**, sinh năm 1970; HKTT: đội 12, khu phố Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

Khoảng 13 giờ ngày 26/3/2019, Phạm Đức Toàn, sinh năm 1993; Trú tại: khu phố Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên một mình đi đến nhà chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh, sinh năm 1974; Trú tại: khu phố Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Toàn quan sát thấy bên trong sân nhà chị Hạnh có dựng 01 chiếc xe đạp sơn màu đen, nhãn hiệu AVATAR, có giỏ phía trước. Thấy không có người trông coi nên Toàn nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Toàn dùng tay mở cửa cổng đi vào trong sân và tiến lại gần chỗ dựng xe đạp thì thấy cháu Hoàng Minh Phúc, sinh năm 2005 (là con chị Hạnh) đang nằm ở ghế trong phòng khách. Thấy cháu Phúc nhìn thấy mình nên Toàn không thực hiện được hành vi trộm cắp chiếc xe đạp, Toàn nảy sinh ý định giả vờ mượn xe đạp của cháu Phúc rồi mang đi bán. Toàn đi vào nhà hỏi cháu Phúc “ê cu bố em đâu” thì cháu Phúc trả lời “bố em trên tầng 2”. Toàn giả vờ đi lên tầng 2 gặp bố cháu Phúc nhưng sau đó nhanh chóng đi xuống dưới nhà và nói với cháu Phúc “cho anh mượn xe đạp một lát anh trả ngay”. Do là hàng xóm gần nhà và thỉnh thoảng Toàn có sang nhà cháu Phúc chơi nên cháu Phúc tin tưởng và đồng ý cho Toàn mượn xe đạp của mình. Sau đó Toàn đã điều khiển chiếc xe đạp đến cửa hàng sửa chữa xe của ông Vũ Tuấn Thanh, sinh năm 1947; Trú tại: số 2/12 Phạm Ngũ Lão, phường Quang Trung, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Gặp ông Thanh, Toàn nói dối đây là xe đạp của mình và không có nhu cầu sử dụng nên muốn bán. Ông Thanh đồng ý mua lại chiếc xe đạp với giá 250.000 đồng, số tiền này Toàn đã tiêu sài cá nhân hết. Tối cùng ngày chị Hạnh đến nhà Toàn đòi xe về nhưng không gặp Toàn. Ngày 28/3/2019 Toàn đã đến Công an phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên đầu thú và khai báo toàn bộ hành vi phạm tội ngày 26/3/2019.

Vật chứng thu giữ: ông Vũ Tuấn Thanh giao nộp 01 chiếc xe đạp màu đen, nhãn hiệu AVATAR, có giỏ phía trước, xe đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản kèm theo Biên bản định giá số 21/BB-HĐĐG ngày 10/4/2019 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Hưng Yên kết luận: Thiệt hại tài sản cần định giá tại thời điểm hiện tại là 1.620.000đ.

Về xử lý vật chứng: Ngày 04/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hưng Yên đã trao trả chiếc xe đạp màu đen, nhãn hiệu AVATAR cho chị Hoàng Thị Hồng Hạnh. Chị Hạnh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị Lâm (sinh năm 1967, trú tại: số 66 Bãi Sậy, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, là dì của Toàn) đã tự nguyện trả lại ông Vũ Tuấn Thanh số tiền 250.000 đồng tiền ông Thanh đã mua lại chiếc xe đạp của Toàn. Ông Thanh đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì. Chị Lâm cũng không yêu cầu Toàn phải trả lại chị số tiền này.

2. Về hành vi Trộm cắp tài sản.

Vào khoảng 17 giờ ngày 08/4/2019, Phạm Đức Toàn đi qua nhà anh Đào Xuân Trường, sinh năm 1970, trú tại: Đội 12, thôn Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Toàn quan sát thấy bên trong lán của nhà anh Trường có dựng 01 chiếc xe đạp sơn màu trắng, nhãn hiệu OSAMA. Lợi dụng sự sơ hở của nhà anh Trường, Toàn đã lết lút vào dắt xe đạp ra và đạp xe đến khu vực đường Phạm Bạch Hổ, phường Lam Sơn. Tại đây, Toàn đã bán lại chiếc xe này cho một người phụ nữ thu mua đồng nát với giá 160.000 đồng. Số tiền bán được xe Toàn sử dụng để tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng.

Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 29/4/2019, Toàn lại tiếp tục đi đến nhà anh Trường xem có tài sản sơ hở hay không để trộm cắp thì phát hiện trong lán xe của nhà anh Trường có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 89F6 - 6279, xe có cắm chìa khóa ở ổ khóa và không có người trông coi. Toàn đi vào khu vực lán xe dắt chiếc xe mô tô ra khỏi ngõ nhà anh Trường rồi lên xe đi mất. Sau khi trộm được chiếc xe mô tô Toàn không bán mà sử dụng làm phương tiện để đi lại. Ngày 07/5/2019, Toàn mang chiếc xe mô tô trên đến nhà bà Nguyễn Thị Lâm, sinh năm 1967, trú tại số nhà 66, đường Bãi Sậy, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên (là dì của Toàn) để nhờ bà Lâm trả lại chiếc xe mô tô cho anh Trường. Cùng ngày bà Lâm đã mang chiếc xe mô tô biển số 89F6 - 6279 trao trả cho anh Đào Xuân Trường.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc USB màu trắng, nhãn hiệu Transcend 16GB, đã qua sử dụng bên trong có chứa đoạn video liên quan đến vụ Trộm cắp tài sản do anh Đào Xuân Trường giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản kèm theo Biên bản định giá tài sản số 23/BB – HĐĐG ngày 10/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố

kết luận: Chiếc xe đạp ASAMA trị giá 1.280.000 đồng, chiếc xe máy Honda Wave trị giá 5.000.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản cần định giá là 6.280.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 chiếc xe đạp màu sơn trắng, nhãn hiệu ASAMA đã qua sử dụng. Toàn đã bán cho 01 người phụ nữ (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) làm nghề buôn bán đồng nát nên không có căn cứ thu giữ.

- Anh Trường đã tự nguyện cho bị can Toàn chiếc xe đạp trên và không có yêu cầu đề nghị bị cáo Toàn phải bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 29/QĐ-VKS-HS ngày 19/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Phạm Đức Toàn về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; đồng ý với cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố về tội danh đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất sớm trở về với gia đình và xã hội. Người bị hại Đào Xuân Trường không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định truy tố hành vi phạm tội của các bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị: HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Đức Toàn phạm các tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 174; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Toàn từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Toàn từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Toàn phải chịu hình phạt chung của cả hai tội là 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 07/5/2019. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 410.000 đồng thu lời bất chính của bị cáo Toàn. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo và các điều luật áp dụng*: Lời khai nhận tội của bị cáo Toàn tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà như: bản kiểm điểm, bản tường trình của bị cáo Toàn (BL 56, 57); Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường (68 – 73; 115 -120); Bản kết luận định giá tài sản (BL 76; 122); lời khai của những người làm chứng, người bị hại đồng thời phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[2.1] *Về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*: Khoảng 13 giờ ngày 26/3/2019, tại nhà chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh ở khu phố Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Với mục đích chiếm đoạt chiếc xe đạp sơn màu đen, nhãn hiệu AVATAR, trị giá 1.620.000 đồng đang để trong sân nhà chị Hạnh, Phạm Đức Toàn đã dùng thủ đoạn gian dối với cháu Hoàng Minh Phúc, (con trai của chị Hạnh) là cho bị cáo mượn chiếc xe đạp nêu trên, sau đó đã đem đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Mặc dù tài sản chiếm đoạt có giá trị chưa đến 2.000.000đ nhưng trước đó bị cáo đã có ba tiền án đều về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] *Về hành vi trộm cắp tài sản*: Ngày 08/4/2019, tại nhà anh Đào Xuân Trường ở đội 12, thôn Nhân Dục, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Phạm Đức Toàn đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe đạp nhãn hiệu ASAMA trị giá 1.280.000 đồng của anh Trường. Sau đó, đã đem bán cho người mua bán đồng nát với giá 160.000 đồng để tiêu sài cá nhân; Ngày 29/4/2019, cũng tại nhà anh Trường, Toàn tiếp tục có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 89F6-6279 của anh Trường trị giá 5.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Toàn chiếm đoạt của anh Trường là 6.280.000 đồng. Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trước đó, ngày 27/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đã xử phạt bị cáo 01 năm 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 21/2017/HSST), bị cáo chấp hành xong ngày 12/10/2018. Trong bản án nêu trên đã

xác định hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”, nay bị cáo lại phạm tội mới và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” theo tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Toàn theo các tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây bức xúc và sự lo lắng cho người dân tại địa phương trong việc làm ăn, bảo vệ tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của mình. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu nhiều lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, nên cần xử lý nghiêm khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tính đến thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 26/3/2019 thì cháu Phúc chưa đủ 16 tuổi nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; tài sản về cơ bản được thu hồi ngay trả cho bị hại nên chưa gây thiệt hại; đối với thiệt hại gây ra cho anh Đào Xuân Trường là 1.280.000đ (giá trị của chiếc xe đạp ASAMA), anh Trường tự nguyện cho bị cáo Toàn chiếc xe đạp trên và không yêu cầu bị cáo Toàn bồi thường nên thiệt hại xảy ra là không lớn. Mặt khác, khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo Toàn đã đến cơ quan Công an đầu thú về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Bị cáo nhờ di của mình trả lại tài sản (chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 89 F6 - 6279) cho người bị hại; Tại phiên tòa người bị hại Đào Xuân Trường đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận được tài sản, đối với tài sản là chiếc xe đạp ASAMA anh Trường cho bị cáo Toàn và không có yêu cầu gì thêm; bà

Lâm cũng không yêu cầu Toàn phải trả lại chi số tiền bà đã trả thay bị cáo Toàn nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[6] *Về biện pháp tư pháp*: Bị cáo được hưởng lợi bất chính số tiền 250.000 đồng từ việc bán chiếc xe đạp của gia đình chị Hạnh và 160.000đ từ việc bán chiếc xe đạp lấy của anh Đào Xuân Trường (không thu hồi được chiếc xe), nhưng anh Trường tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, tổng cộng 410.000 đ nên cần truy thu số tiền nêu trên để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 01 chiếc USB màu trắng, nhãn hiệu Transcend 16GB, đã qua sử dụng bên trong có chứa đoạn video có liên quan đến vụ Trộm cắp tài sản do anh Đào Xuân Trường giao nộp.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Đức Toàn phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và Trộm cắp tài sản**”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 174; điểm i khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức Toàn 01 năm tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Phạm Đức Toàn 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phạm Đức Toàn phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội danh nêu trên là 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ 07/05/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: HĐXX không xem xét giải quyết.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu của bị cáo Phạm Đức Toàn số tiền 410.000đ sung quỹ nhà nước.

- Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 chiếc USB màu trắng, nhãn hiệu Transcend 16GB, đã qua sử dụng bên trong có chứa đoạn video có liên quan đến vụ Trộm cắp tài sản do anh Đào Xuân Trường giao nộp.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Phạm Đức Toàn phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Đức Toàn và người bị hại Đào Xuân Trường có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Phòng NV - KT, TAND tỉnh HY;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà

C₃c h₂i th₂m nh₂n d₂n

Th₂m ph₂n - ch₂ t₂a phi^an t₂a

Ph₂m Minh Đ₂c Tr₂n H₂u S₂

Đ₂o Th₂y Hà